

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO YÊN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST  
Ngày 13-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Giang Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Quý Sáng  
Ông Trần Bá Đường

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Dần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 23/6/1981 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Tổ 2B thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn V, sinh năm 1960 (đã chết) và con bà: Cổ Thị T, sinh năm 1959 hiện trú tại Bản C, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Bản án số 66/2016/HSST ngày 29/6/2016 của TAND thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 24/01/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/01/2021, tạm giam ngày 15/01/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 09/01/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà mẹ đẻ là bà Cổ Thị T tại bản C, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai thì có T1 (bạn nghiện T quen khoảng 25 tuổi, không rõ họ tên đệm, địa chỉ ở huyện L, tỉnh Yên Bái) đi xe mô tô Wave Alpha màu xanh cùng một người đàn ông lạ mặt đến chơi. T1 bảo T đưa T1 ra cầu cứng thị trấn P để mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô của mình chở bị cáo ra cầu cứng (cầu Hạnh Phúc) thuộc địa phận tổ 1 thị trấn P, huyện B, trên đường đi T1 đưa cho bị cáo 900.000đ. Khi đến cầu, T1 dừng ở giữa cầu đợi một lúc thì có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đến, T1 bảo bị cáo đưa cho người đàn ông 900.000đ, người đàn ông đưa cho bị cáo 01 túi nylon màu đỏ bên trong có chứa ma túy. Bị cáo cầm túi nylon rồi đưa cho người đàn ông đó 900.000đ. Sau khi mua được ma túy T1 điều khiển xe đi qua cầu rẽ trái về hướng cầu treo thì gặp lực lượng công an huyện Bảo Yên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Bị cáo T chấp hành xuống xe còn T1 điều khiển xe bỏ chạy, sau đó bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy đang cầm trên tay trái cho cơ quan công an. Vật chứng thu giữ của bị cáo là 01 túi nylon màu đỏ, bên trong có 01 túi nylon chứa 03 gói nylon, bên trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng có tổng khối lượng là 0,15 gam.

Tại kết luận giám định số 34/GĐMT ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,15 gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng là loại chất ma túy Methamphetamine. Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không đề nghị gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1 gam ma túy còn lại sau giám định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn T khai nhận ngày 09/01/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,15 gam Methamphetamin nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Bị cáo Hoàng Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 66/2016/HSST ngày 29/6/2016 của TAND thành phố L nhưng vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Theo bị cáo khai người đàn ông tên T1 đã khởi xướng rủ rê bị cáo đi mua ma túy về sử dụng chung, tuy nhiên hiện nay cơ quan điều tra không xác định được căn cước lai lịch của T1 nên không có căn cứ xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về các vấn đề có liên quan trong vụ án: Theo lời khai của bị cáo, ngày 09/01/2021 bị cáo cùng với thanh niên tên T1 đi mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu cứng (cầu Hạnh Phúc). Ngoài ra còn có một người đàn ông đi cùng T1 đến nhà bị cáo, theo lời khai của bà Cổ Thị T sau khi bị cáo và T1 đi thì người đàn ông đó cũng đi đâu không rõ. Quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch của những người này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý, xét thấy là đúng pháp luật.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,15 gam Methamphetamin, cơ quan giám định đã sử dụng 0,05 gam và hoàn lại 0,1 gam, xét thấy đây là vật chứng thuộc diện cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng, tuy nhiên mức đề nghị hình phạt chính đối với bị cáo là chưa phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 năm 02 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2021.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Methamphetamin được niêm phong bằng bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn T ngày 09/01/2021 tại tổ 1 thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- Công an huyện Bảo Yên;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Hoàng Thị Giang Thanh**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Hoàng Thị Giang Thanh**